

CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK AKIKO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK AKIKO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AKIKO VIET NAM TM AND XNK COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109054042

3. Ngày thành lập: 06/01/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, dãy A7, Ngõ 8, Đường Quang Trung, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
2.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
3.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
4.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
5.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
6.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
7.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
8.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
9.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
10.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
11.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Điều hành tua du lịch	7912
14.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
15.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
17.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt, kể cả các hoạt động phục vụ cho việc bán lẻ kính mắt như đo độ cận, độ viễn, mài lắp kính; - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ dầu hỏa, bình gas, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, khăn lau...;	4773
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác ; - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
24.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
27.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
28.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
29.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
30.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
31.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
32.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình	4662
33.	Dịch vụ đóng gói	8292

34.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
35.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
42.	Cung ứng lao động tạm thời (trừ dịch vụ nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7820
43.	Cho thuê xe có động cơ	7710
44.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
46.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
47.	Bán buôn đồ uống	4633
48.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
49.	In ấn	1811
50.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
51.	Quảng cáo	7310
52.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
53.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: bán buôn đồng hồ, phụ kiện thời trang, trang sức	4690
56.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
59.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
60.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
61.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
62.	Sao chép bản ghi các loại (trừ loại nhà nước cấm)	1820
63.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
64.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
65.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
66.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ thông tin nhà nước cấm)	7320
67.	Đại lý du lịch	7911
68.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
69.	Bốc xếp hàng hóa	5224
70.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
71.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
72.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
73.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
74.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
75.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
76.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
77.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
78.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
79.	Tái chế phế liệu	3830
80.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
81.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (ngoại trừ hoạt động đấu giá)	4513

82.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (ngoại trừ hoạt động đầu giá)	4530
83.	Bán mô tô, xe máy (ngoại trừ hoạt động đầu giá)	4541
84.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
85.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
86.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
87.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
88.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
89.	Lập trình máy vi tính	6201
90.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
91.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
92.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
93.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất súp và nước xút; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; - Sản xuất dấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: Bánh sandwich, bánh pizza tươi. - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến;	1079

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HIỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 09/04/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001190024819

Ngày cấp: 22/11/2019

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Độc Lập, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Độc Lập, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội